

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 09 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thanh Xuyên và ông Phạm Đức Thọ.

- Thư ký phiên toà: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 25/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 29/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Duy T sinh năm 1992; tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ 19, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đỗ Văn C, con bà: Vũ Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/11/2021, đến ngày 09/12/2021, chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Đức M sinh năm 1993; tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ 21, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Tiến D, con bà: Nguyễn Thị L vợ Trần Thị Minh L, có 02 con: con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Bản án số 88 ngày 20/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt: 25 tháng tù về Tội cưỡng đoạt tài sản và Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Bản án số: 14 ngày 03/4/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt: 08 tháng tù về Tội cưỡng đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt 25 tháng tù của bản số 88 ngày 20/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, buộc Nguyễn Đức M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 tháng tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/11/2021, đến ngày 09/12/2021, chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Phạm Minh Tr sinh năm 1980; tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ 17, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Ngọc Tcon bà: Phạm Thị Y; vợ Sầm Thị H, có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 01/7/2008, Ủy ban nhân dân thị xã Tam Điệp ra quyết định số 547 đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/11/2021, đến ngày 09/12/2021, chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

** Người Có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phạm Cẩm T, sinh năm 2001; vắng mặt.

Trú tại: Ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1999; vắng mặt.

Trú tại: thôn 3, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nông Thị Thu T, sinh năm 2002; vắng mặt.

Trú tại: thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Đậu Hồng P, sinh năm 1971; vắng mặt.

Trú tại: số nhà 55, phố 9, Phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Đinh Hồng G sinh năm 1980; vắng mặt.

Trú tại: số nhà 5/2, ngõ 60, đường C, phố P, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

** Người làm chứng:*

- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1953; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 29/11/2021, sau khi uống rượu tại thành phố Tam Đ. Đỗ Duy T sinh năm 1992; Nguyễn Đức M sinh năm 1993 và Phạm Minh Tr sinh năm 1980, đều trú tại: phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình rủ nhau đi tìm quán hát Karaoke nhưng không có quán nào mở cửa, T rủ Tr và M *“không có quán Karaoke nào mở cửa, anh em mình đi bay cả đi”* thì được M, Tr đồng ý và thống nhất với nhau Tr là người bỏ tiền ra trước mua 03 viên ma túy dạng kẹo và 01 chỉ Ketamine để sử dụng chung, đồng thời thuê 03 nhân viên nữ đến phục vụ và sử dụng ma túy cùng, sau này về hết bao nhiêu tiền thì chia đều cho T, Tr, M cùng chi trả. M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30A - 995.99 chở Tr, Tùng đi ra thành phố Ninh Bình. Trên đường Tùng lấy điện thoại số thuê bao 0325.293.980 của M gọi điện đến số điện thoại 0354.831.122 của một người bạn của M và T tên là H nhà ở thành phố N để hỏi nơi thuê nhân viên và hát Karaoke thì được H cho số điện thoại 0981.821.202 của Trần Văn Á sinh năm 1997; trú tại: phường N, thành phố N.T lấy điện thoại của M ghi số điện thoại của Á và dùng luôn điện thoại của M gọi cho Á hỏi *“anh có làm nhân viên không, anh cho em 03 đĩa”*, đồng thời nhờ Á mua hộ ma túy và tìm hộ địa điểm sử dụng ma túy, Á trả lời tý sẽ có người gọi điện thoại đến và bảo *“cứ chờ ở đầu đường Tràng An sẽ có người đón”*. Khi đang đi đến điểm hẹn thì điện thoại của M nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0836.286.362 giọng của người nam giới hỏi về việc mua ma túy, T nghe điện thoại và nói *“lấy 03 viên kẹo và 01 chỉ ke”*. Người gọi điện thoại nói *“cứ đến đi sẽ có người mang đến”*.

Sau khi nghe điện thoại của T, Á gọi điện đến số điện thoại 0975.314.171 của Đinh Hồng G sinh năm 1985, trú tại phố P, phường T, thành phố N là lái xe taxi đến đón Phạm Cẩm T, sinh năm 2001, trú tại ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Lê Thị H sinh năm 1999, trú thôn 3, xã V, huyện V, tỉnh T; Nông Thị Thu T, sinh năm 2002, trú tại bản M, xã H, huyện N, tỉnh Tuyên Quang đều tạm trú tại xã N, thành phố N đi phục vụ và gửi cho G số điện thoại 0325.293.980 của Mạnh để Giang gọi điện liên hệ đón Tùng, Mạnh, Tr. Khi Giang chở T, T, H đến đầu đường Tràng An thì gặp xe ô tô của M, T, Tr đỗ bên đường bật đèn xi nhan, G ra hiệu đi theo G đến cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú Homestay T thuộc thôn T, xã T, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, do anh Đậu Hồng P sinh năm 1971; trú tại: phố 9, phường V thành phố N là chủ. Khi đến nơi ông Phạm Văn C sinh năm 1953; trú tại: thôn H, xã V, huyện

N, tỉnh Ninh Bình là người bảo vệ trông coi ra mở cổng, M hỏi thuê một phòng nghỉ và được ông C đồng ý với giá 800.000 đồng. Lúc này T hỏi G mượn loa đèn nháy, do G có sẵn trên ô tô nên đã lấy cho T mượn. Ông C dẫn T, M, Tr, T, H, T lên phòng 205, còn G đi mua xôi cho T, trên đường đi thì nhận được điện thoại của Phạm Văn T, sinh năm 2001; trú tại: xã Khánh H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nói với G chở T đến Homestay Tràng An Eco có việc (do G và T là bạn bè xã hội với nhau đã nhiều lần T đi xe của G), nên Gg đến đón T ở đường H, phố P, phường Ph, thành phố N rồi chở T đến cơ sở lưu trú Homestay Tràng An Eco. Đến nơi T bảo G đưa cho T gói xôi để mang vào đưa cho Tnhung do cổng Homestay khóa nên T cầm gói xôi treo luôn ở cổng, sau đó G gọi điện thoại cho T xuống lấy. Khi Tiên xuống lấy thì Toàn nói luôn với T “*đưa bao thuốc cho khách*”. T cầm túi nilon bên trong có gói xôi và bao thuốc lá lên phòng 205, mở ra lấy bao thuốc để lên giường cho Đỗ Duy T. Sau đó Tmượn điện thoại của G nhắn tin cho H bảo khách chuyển tiền 3.600.000đồng vào số tài khoản 2001899999 Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội mang tên Phạm Văn T và ghi nội dung “*trả tiền nhân viên*”. H đã đọc số tài khoản và nội dung tin nhắn để Phạm Minh T chuyển 3.600.000đồng vào tài khoản 2001899999 ngân hàng thương mại cổ phần quân đội mang tên Phạm Văn T.

Sau khi Phạm Cẩm T để bao thuốc lên giường, Đỗ Duy T cầm bao thuốc kiểm tra bên trong có 03 viên ma túy dạng kẹo màu xanh hình kim cương được gói trong mảnh giấy vệ sinh màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, T bảo T cầm điện mở loa đèn, sau đó T bẻ đôi một viên ma túy kẹo đưa cho Trình $\frac{1}{2}$ viên, đưa cho Mạnh $\frac{1}{2}$ viên để sử dụng. T tiếp tục bẻ đôi một viên ma túy kẹo nữa đưa cho T $\frac{1}{2}$ viên và nói “*em chơi đi*”, T cầm $\frac{1}{2}$ viên kẹo Tđưa cho vào miệng nuốt, còn T tự nuốt $\frac{1}{2}$ viên ma túy kẹo. Còn 01 viên ma túy kẹo T cầm ở tay phải giơ lên bảo với T và H “*còn một viên ai chưa chơi thì chơi đi*”, lúc này H và T không muốn sử dụng ma túy kẹo nhưng sợ bị khách đuổi nên T giơ tay trái ra thì T bỏ viên kẹo vào tay Thủy. T giả vờ bỏ viên kẹo vào miệng nuốt nhưng giấu viên kẹo vào tay và sau đó ném đi, viên ma túy rơi xuống kẽ của thành giường nằm thứ hai trong cùng ngay cạnh giường trong cùng chỗ T nằm.

Sau khi sử dụng ma túy kẹo xong khoảng 30phút thì T nói “*ai biết xào ke thì xào đi*”, T nói “*em không biết xào, chị H biết xào để chị H xào*”. H cầm túi Ketamine và lấy đĩa sứ, bật lửa, thẻ cứng và cuộn giấy vệ sinh có sẵn trên bàn mang vào trong nhà vệ sinh hơi nóng đĩa, sau đó mang ra ngoài đổ Ketamine trong túi ra đĩa rồi ngồi trên giường xào Ketamine bằng cách dùng thẻ cứng nghiền nhỏ Ketamine trên đĩa rồi tự kẻ Ketamine thành nhiều đường kẻ nhỏ.

Sau đó Hồng tự lấy tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng của mình mang đi cuộn thành ống hút, lấy 03 vỏ đầu lọc thuốc lá cố định ống hút rồi để ống hút trên đĩa và để đĩa sứ đựng Ketamine lên giường lúc này T, M, T, Tr, T ngồi trên giường quanh đĩa Ketamine để sử dụng bằng hình thức lấy ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000đồng, hít trực tiếp qua mũi. Tr là người sử dụng Ketamine đầu tiên, sau đó đến T, sau khi Tùng sử dụng ma túy Ketamine xong, T nói với Tiên “*đã vào đây rồi thì chơi đi*” nên Tiên đã cầm ống hút hít 01 đường Ketamine vào mũi rồi nằm ngủ, sau đó lần lượt M, H, T cũng lần lượt dùng ống hút hít Ketamine trên đĩa. Sau khi sử dụng ma túy Ketamine xong thì các đối tượng nằm trên giường nghe nhạc và ngủ. Khoảng 30phút sau thì tỉnh dậy, T nói với H “*kể ke cho anh Tr chơi*” nên H kể số Ketamine còn lại trên đĩa cho Tr sử dụng, các đối tượng T, M, T, H cũng tiếp tục sử dụng tiếp Ketamine lần hai, còn T nằm ngủ không sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy lần hai xong các đối tượng để đĩa Ketamine chưa sử dụng hết ở cuối giường rồi tiếp tục nằm nghe nhạc. Đến khoảng 03 giờ ngày 30/11/2021, thì bị Tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã Trường Yên phát hiện bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và các đồ vật, tài sản cụ thể:

- Thu giữ tại giường thứ nhất cạnh cửa ra vào: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, trên bề mặt đĩa sứ có chất tinh thể màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ nhựa tối màu một mặt in dòng chữ YVESSAINTLAURENT và 01 bật lửa màu vàng.

- Thu giữ tại thành giường thứ hai trong cùng 01 viên nén màu xanh hình kim cương một mặt có in hình đầu lâu.

- Thu giữ tại bàn giáp tường bên trái tính từ cửa ra vào 01 (một) đèn chóp màu trắng; 01 (một) đèn lazer màu trắng và 01 loa.

Ngoài ra còn thu giữ các đồ vật, tài sản sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, bên trong lắp sim số 0325.293.980 của Nguyễn Đức M.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, bên trong lắp sim số 0915.982.044 của Phạm Cẩm T.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A94, bên trong lắp sim số 0339.804.693 của Phạm Minh Tr.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng, bên trong lắp sim số 0971.587.073 của Lê Thị H.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone XS màu đen, bên trong lắp sim số 0337.945.078 của Đỗ Duy T.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A15S, bên trong lắp sim 1 số 0853.946.222 và Sim 2 số 0384.784.605 của Nông Thị Thu Thủy.

- 01 (một) xe tô tô con màu đen nhãn hiệu Minicooper, mang biển kiểm soát 30A - 995.99 thu của Phạm Minh Tr

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy qua nước tiểu đối với Đỗ Duy T, Nguyễn Đức M, Phạm Minh Tr, Phạm C T, Lê Thị H, Nông Thị Thu T kết quả cả 05 người dương tính với chất ma túy Ketamine, MDMA (keo), riêng T dương tính với chất ma túy Ketamine

Cân xác định trọng lượng viên nén hình kim cương màu xanh một mặt in hình đầu lâu có khối lượng là 0,44 gam ký hiệu **M4**; cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ có khối lượng là 0,14 gam ký hiệu **M3** gửi giám định. Ngoài ra còn gửi 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng bám dính chất dạng tinh thể màu trắng đi giám định ký hiệu **M**.

Tại bản kết luận giám định số 981/KLGD-PC09-MT ngày 08/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- *Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,0974 gam là ma túy, loại Ketamine;*

- *Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ, trên thẻ nhựa, trên tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng của mẫu gửi đi giám định ký hiệu M đều là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính đều ít, không xác định được khối lượng;*

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- *Mẫu viên nén màu xanh dạng kim cương, một mặt in hình đầu lâu ký hiệu M4 có khối lượng 0,4420 gam, là ma túy loại MDMA;*

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27, thuộc bảng Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư tiến hành trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình khôi phục dữ liệu đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng, có số máy MWG42LL/A, số sê-ri G6TZGP21N70F, bên trong lắp sim số 0971.587.073 thu giữ của Lê Thị H.

Tại bản kết luận giám định số 447/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Tìm thấy 02 dữ*

liệu tin nhắn Messenger và 03 (ba) dữ liệu tin nhắn Zalo, không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS trong điện thoại di động gửi giám định trong thời gian gian từ 19 giờ 00 ngày 29/11/2021 và 03 giờ 00 phút ngày 30/11/2021. Kèm theo kết luận giám định: 01 phức lục gồm 01 trang A4.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHL ngày 22/7/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Đỗ Duy Tùng, Nguyễn Đức Mạnh và Phạm Minh Trình về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Duy T, Nguyễn Đức M và Phạm Minh Tr phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Đỗ Duy T từ 07(bảy) năm 06(Sáu) tháng đến 8 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

+ Nguyễn Đức M từ 07(Bảy) năm đến 07(Bảy) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Phạm Minh Tr từ 05(Năm) năm đến 05(Năm) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

**Tịch thu, tiêu hủy:*

- 01 (một) thùng bìa carton bên trong chứa một đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25cm, một thẻ nhựa tối màu. Bên ngoài có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 0,0546 gam ma túy Ketamine; 0,3475 gam ma túy MDMA cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x3) cm và (4,3x3)cm và vỏ niêm phong ban đầu.

- 01 bật lửa ga màu vàng; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá.

**Tịch Thu sung ngân sách:*

- Số tiền 50.000 đồng đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, bên trong lắp sim số 0325.293.980 của Nguyễn Đức M

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A94, bên trong lắp sim số 0339.804.693 của Phạm Minh Tr

**Trả lại cho:* Lê Thị Hồng 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng, bên trong lắp sim số 0971.587.073; Phạm Cẩm T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, bên trong lắp sim số 0915.982.044; Nông Thị Thu T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A15S, bên trong lắp sim 1 số 0853.946.222 và Sim 2 số 0384.784.605; Đỗ Duy T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone XS màu đen, bên trong lắp sim số 0337.945.078 và Đinh Hồng G: 01 (một) loa màu đen; 01 (một) đèn chớp màu trắng; 01 (một) đèn lazer màu trắng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Duy T, Nguyễn Đức M và Phạm Minh Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo T khai nhận:

Khoảng 23 giờ ngày 29/11/2021, sau khi uống rượu tại thành phố Tam Điệp. Các bị cáo rủ nhau đi tìm quán hát Karaoke nhưng không có quán nào mở cửa, bị cáo rủ Tr và M “*không có quán Karaoke nào mở cửa, anh em mình đi bay cả đi*” thì được M, Tr đồng ý và thống nhất với nhau Tr là người bỏ tiền ra trước mua 03 viên ma túy dạng kẹo và 01 chỉ Ketamine để sử dụng chung, đồng thời thuê 03 nhân viên nữ đến phục vụ và sử dụng ma túy cùng, sau này

về hết bao nhiêu tiền thì chia đều cho các bị cáo cùng chi trả. Cả ba lên xe do M điều khiển ra thành phố Ninh Bình. Trên đường đi bị cáo lấy điện thoại của M gọi cho một người bạn tên Hưng hỏi mua ma túy và thuê nhân viên phục vụ, được Hưng cho số của người tên Á để thuê 03 nhân viên và nhờ Á mua hộ 03 viên kẹo và 01 chỉ ke được Ánh đồng ý và hẹn gặp ở ngã tư Tràng An. Các bị cáo đi đến ngã tư Tràng An(đường 477), thì được 01 xe tắc xi do Đinh Hồng G điều khiển chở theo 03 nhân viên nữ dẫn các bị cáo đến homstay Tràng An Eco, thuộc thôn Trường An, xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, được ông Chiến là người trông coi ra mở cổng, M hỏi thuê một phòng nghỉ với giá 800.000đồng. Lúc này, bị cáo hỏi G mượn loa, đèn nháy, do G có sẵn trên ô tô nên đã lấy cho bị cáo mượn. Ông C dẫn các bị cáo cùng T, H, T lên phòng 205. Sau đó, Tiên nhân viên phục vụ ra ngoài và cầm lên phòng 01 bao thuốc lá đưa cho bị cáo và nói của anh T gửi. Lúc sau thì H có nói với bị cáo chuyển tiền nhân viên theo số tài khoản của Phạm Văn T, bị cáo đã bảo Tr chuyển số tiền 3.600.000 đồng vào tài khoản do H đưa. Sau đó bị cáo kiểm tra bao thuốc lá thấy có ma túy kẹo(MDMA) và Ketamine. Bị cáo bảo H mở nhạc bật loa và bị cáo lấy ma túy dạng kẹo chia cho Tr ½ viên, M ½ viên, T ½ viên, bị cáo ½ viên. Còn 01 viên ma túy kẹo bị cáo đưa cho T. Sau khi sử dụng ma túy dạng kẹo được khoảng 30 phút, thì bị cáo nói “*ai biết xào ke thì xào đi*”, T nói “*em không biết xào, chị H biết xào để chị H xào*”. H cầm túi Ketamine và lấy đĩa sứ, bật lửa, thẻ cứng và cuộn giấy vệ sinh có sẵn trên bàn mang vào trong nhà vệ sinh hơi nóng đĩa, sau đó mang ra ngoài đổ Ketamine trong túi ra đĩa rồi ngồi trên giường xào, kẻ Ketamine thành nhiều đường kẻ nhỏ, H tự lấy tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng cuộn thành ống hút, bị cáo cùng M, Tr, T, T, H sử dụng Ketamine bằng hình thức hít trực tiếp qua mũi, các bị cáo cùng T, H, T nằm ngủ và nghe nhạc. Khoảng 30phút sau thì tỉnh dậy, các bị cáo cùng Hg, T tiếp tục sử dụng số Ketamine còn lại trên đĩa, Tiên nằm ngủ không sử dụng. Sau khi sử dụng xong các bị cáo tiếp tục nằm nghe nhạc. Đến 03 giờ ngày 30/11/2021, thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Các bị cáo Nguyễn Đức M, Phạm Minh Tr thừa nhận lời khai của bị cáo T là đúng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của nhau, phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 30/11/2021, tại phòng 205 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú Homestay Tràng An Eco, thuộc thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Duy T, Nguyễn Đức M và Phạm Minh T có hành vi cung

cấp ma túy MDMA, Ketamine rồi cùng Phạm Cẩm T, Lê Thị H và Nông Thị Thu T sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội với hai người trở lên là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên;

c).....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tính chất nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đó là tạo điều kiện thuận lợi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, bản thân các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy, nhưng vì ham vui, muốn thỏa mãn ý thích cá nhân, các bị cáo vẫn cố tình tạo điều kiện thuận lợi nhất để những đối tượng liên quan sử dụng ma túy, như: đi mua ma túy, mời người khác sử dụng ma túy. Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Cần phải buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Bị cáo Phạm Minh Tr có nhiều thành tích xuất sắc trong lao động, công tác được nhiều đơn vị trong và ngoài tỉnh ghi nhận, tặng giấy khen. Trong thời gian Đại dịch covid -19, Trình đã hỗ trợ 01 xe cứu thương cho thành phố Tam Điệp, được Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp vinh danh và khen thưởng, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo. Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, xét vai trò của từng bị cáo cụ thể như sau: bị cáo Đỗ Duy Tùng là người chủ động, khởi xướng, liên hệ mua ma túy, tìm chỗ để sử dụng. Do đó, bị cáo có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Mạnh, bị cáo Trình khi được Tùng rủ đi sử dụng ma túy thì đồng ý ngay, đồng phạm với vai trò giúp sức; vai trò của bị cáo Mạnh và bị cáo Trình là gần ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo M có nhân thân xấu, hình phạt áp dụng đối với M cao hơn so với bị cáo Tr. Bị cáo Tr có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xem xét áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích thu lời, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Cơ quan Công an thu giữ, xét thấy:

Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30A - 99599, thu giữ của Phạm Minh Tr quá trình điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị T sinh năm 1985, trú tại phường P, quận T, thành phố Hà Nội là em dâu Phạm Minh Tr cho Tr mượn làm phương tiện đi lại, chị T không biết Tr dùng làm phương tiện chở các đối tượng đi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, trả lại cho chị Nguyễn Thị T xe ô tô biển kiểm soát 30A - 99599, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với vật chứng còn lại cần:

**Tịch thu, tiêu hủy:*

- 01 (một) thùng bìa carton bên trong chứa một đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25cm, một thẻ nhựa tối màu. Bên ngoài có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 0,0546 gam ma túy Ketamine; 0,3475 gam ma túy MDMA cùng toàn bộ

vỏ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x3) cm và (4,3x3)cm và vỏ niêm phong ban đầu.

- 03 vỏ đầu lọc thuốc lá đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 bật lửa ga màu vàng;

**Tịch Thu sung ngân sách:*

- Số tiền 50.000đồng đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, bên trong lắp sim số 0325.293.980 của Nguyễn Đức M.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A94, bên trong lắp sim số 0339.804.693 của Phạm Minh Tr.

**Trả lại cho:* Lê Thị H 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng, bên trong lắp sim số 0971.587.073; Phạm Cẩm T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, bên trong lắp sim số 0915.982.044; Nông Thị Thu T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A15S, bên trong lắp sim 1 số 0853.946.222 và Sim 2 số 0384.784.605; Đỗ Duy T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone XS màu đen, bên trong lắp sim số 0337.945.078 và Đinh Hồng G 01 (một) loa màu đen; 01 (một) đèn chớp màu trắng; 01 (một) đèn laser màu trắng.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, anh Đậu Hồng P là chủ cơ sở kinh doanh lưu trú Tràng An Eco, không yêu cầu các đối tượng thuê phòng 205 phải thanh toán tiền phòng và thanh toán giá trị chiếc đĩa sứ đã bị thu giữ nên không đặt ra xem xét.

- Đối với viên ma túy tổng hợp MDMA trọng lượng 0,4420gam thu giữ trong Phòng 205 là do T, Tr, M cùng thống nhất góp tiền để mua về sử dụng. Sau khi đưa cho T và H sử dụng, nhưng không biết việc T không sử dụng mà vứt đi, Cơ quan Công an thu giữ 01 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo ngoài ý

thức chủ quan của T, M, Tr. Do vậy, không xem xét, xử lý hình sự đối với T, M, Tr về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, là có căn cứ.

- Đối với Phạm Thị H: là người được thuê đến phục vụ và được trả tiền mỗi giờ là 250.000 đồng. Khi các đối tượng sử dụng ma túy kẹo xong, thì H được T chỉ đạo xào ma túy Ketamine và H tự lấy tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng của mình cuộn thành ống hút để mọi người cùng sử dụng ma túy. Như vậy, hành vi của H chuẩn bị công cụ phương tiện để cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy có dấu hiệu của Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, hành vi trên vì mục đích vụ lợi; bản thân H cũng là người sử dụng ma túy cùng do vậy, căn cứ khoản 2, Điều 8 Bộ luật hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư không xem xét xử lý hình sự đối với H. Ngoài ra sau khi nhận được tin nhắn của Phạm Văn T, H đã đọc số tài khoản và tin nhắn để Phạm Minh Tr chuyển số tiền 3.600.000đồng đến số tài khoản 2001899999 của Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội mang tên Phạm Văn T, nhưng H không biết đây thanh toán tiền mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, đã tiến hành trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu tin nhắn trên điện thoại thu giữ của H nhưng không có kết quả. Vì vậy, không có căn cứ để điều tra, xử lý Hồng về hành vi trên. Công an huyện Hoa Lư đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là có căn cứ.

- Đối với Phạm Cẩm T: là người được thuê đến để phục vụ và được trả tiền công mỗi giờ là 250.000 đồng. Khi đưa bao thuốc lá cho Tùng, Tiên không biết bên trong bao thuốc lá chứa ma túy. Quá trình sử dụng ma túy cùng T không có hành vi giúp sức cho người khác sử dụng ma túy. Vì vậy, hành vi của Tiên không cấu thành Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Hoa Lư đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nông Thị Thu T: là người được thuê đến phục vụ và được trả tiền công mỗi giờ là 250.000đồng. Sau khi được T đưa cho viên ma túy loại MDMA trọng lượng 0,4420gam, để sử dụng nhưng Thủy không sử dụng mà vứt đi, nên không có dấu hiệu của Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Hoa Lư đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là có căn cứ.

- Đối với Trần Văn Á, trú tại: số nhà 40, phố Bình Khang, phường N thành phố N là người được T liên lạc thuê nhân viên nữ đến phục vụ và nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra Ánh không thừa nhận việc nhận lời mua ma túy hộ cho Tùng, sau đó Ánh đã bỏ đi khỏi địa phương. Phạm Văn Toàn là người

đã đưa bao thuốc lá bên trong có ma túy để T cầm lên đưa cho T, đồng thời nhận số tiền thanh toán mua ma túy 3.600.000đồng của nhóm T thông qua số tài khoản 2001899999 của Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội mang tên Phạm Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã xác minh Phạm Văn T sinh năm 2001, trú tại xã Khánh H, huyện Y và nhiều lần triệu tập Á và T, nhưng Á và T không có mặt tại địa phương, hiện nay đi đâu làm gì gia đình không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi của Toàn và Á để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

- Đối với Đinh Hồng G: là người được Trần Văn Á thuê chở nhân viên nữ đến Homestay Tràng An Eco và cho T, M, T mượn loa, đèn nháy, nhưng không biết mục đích mượn loa, đèn để sử dụng ma túy. Đồng thời cho Phạm Văn T mượn điện thoại để nhắn tin cho H bảo khách chuyển tiền vào tài khoản, nhưng G không biết T liên lạc với ai và nội dung cụ thể như thế nào. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Giang.

- Đối với chủ Cơ sở kinh doanh lưu trú Homestay Tràng An Eco: quá trình điều tra xác định chủ cơ sở lưu trú là anh Đậu Hồng P và ông Phạm Văn C, là người được ký hợp đồng thuê bảo vệ, trông coi, quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú. Anh P, ông C không biết mục đích các đối tượng thuê phòng để sử dụng ma túy, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Phương, ông C.

- Đối với nam thanh niên H là người cho T số điện thoại của Trần Văn Á, để T liên lạc thuê nhân viên phục vụ và hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành xác minh nhân thân lai lịch tuy nhiên không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể. Vì vậy, không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ những tình tiết có liên quan đến vụ án.

Đối với người nam giới có số điện thoại 0836.286.362, Đỗ Duy T khai nhận đã liên lạc để mua ma túy trên đường đi đến Homestay Tràng An Eco, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành điều tra xác minh, xác định số điện thoại trên đã bị hủy, nên không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Duy T, Nguyễn Đức M và Phạm Minh Tr phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Đỗ Duy T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

+ Nguyễn Đức M 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Phạm Minh Tr 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 30/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tịch thu, tiêu hủy:*

- 01 (một) thùng bìa carton bên trong chứa một đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25cm, một thẻ nhựa tối màu. Bên ngoài có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 0,0546 gam ma túy Ketamine; 0,3475 gam ma túy MDMA cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa 02 túi nilon màu trắng kích thước (4x3) cm và (4,3x3)cm và vỏ niêm phong ban đầu.

- 03 vỏ đầu lọc thuốc lá đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 bật lửa ga màu vàng;

**Tịch Thu sung ngân sách:*

- Số tiền 50.000đồng đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 981/KLGD-PC09-MT cùng thông tin vụ việc.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, bên trong lắp sim số 0325.293.980 của Nguyễn Đức M.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A94, bên trong lắp sim số 0339.804.693 của Phạm Minh Tr.

**Trả lại cho:* Lê Thị H 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng, bên trong lắp sim số 0971.587.073; Phạm Cẩm Tiên 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, bên trong lắp sim số 0915.982.044; Nông Thị Thu T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu OPPO A15S, bên trong lắp sim 1 số 0853.946.222 và Sim 2 số 0384.784.605; Đỗ Duy T 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone XS màu đen, bên trong lắp sim số 0337.945.078 và Đinh Hồng G 01 (một) loa màu đen; 01 (một) đèn chớp màu trắng; 01 (một) đèn laser màu trắng.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 22/7/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Đỗ Duy Tùng, Nguyễn Đức mạnh và Phạm Minh Trình, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000(Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (09/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư
- CA H. Hoa L-;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư;
- Sở tư pháp tỉnh NB;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.

